

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 46/2024/DS-ST

Ngày 05/8/2024

Về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Sa The.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Linh;

2. Ông Trần Hoàng Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiêu Thanh Nhi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lý Út Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2024/TLST-DS ngày 02/02/2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-DS ngày 03/7/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Quý tín dụng nhân dân M; Địa chỉ trụ sở: số 57, đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Thanh P – Chức vụ: Phó Giám đốc Quý tín dụng nhân dân M; Địa chỉ: số 57, Triệu Nương, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. (Theo Văn bản ủy quyền số 39/2023/GUQ-QTDMX, ngày 15/12/2023)

- Bị đơn: Anh Vương Văn Đ; Sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

(Anh Lê Thanh P có mặt; Anh Vương Văn Đ vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 30/11/2023 (bút lục 22) cũng như quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là Quỹ tín dụng nhân dân M với người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Lê Thanh P đều trình bày:

Quỹ tín dụng nhân dân M (gọi tắt là Quỹ tín dụng) và anh Vương Văn Đ ký hợp đồng tín dụng số 0320/20/HĐTD, ngày 14/10/2020 để vay số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay là để sửa nhà, thời hạn vay là 60 tháng (ngày đến hạn là 14/10/2025), lãi suất cho vay 12%/năm, lãi suất quá hạn là 18%/năm, mức lãi suất sẽ được điều chỉnh tăng hoặc giảm theo từng thời điểm. Anh Đ vay theo hình thức vay tín chấp. Trong quá trình vay đến ngày 24/12/2021 anh Đ đã trả cho Quỹ tín dụng với tổng số tiền là 34.639.000 đồng (trong đó số tiền gốc là 21.658.000 đồng và số tiền lãi là 12.981.000 đồng), thì không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết, làm cho phát sinh nợ quá hạn và từ khi phát sinh nợ quá hạn đến nay anh Đ không thanh toán đầy đủ số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi cho Quỹ tín dụng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0320/20/HĐTD ngày 14/10/2020, Quỹ tín dụng đã làm việc với anh Đ nhiều lần và anh Đ cũng đã ký cam kết trả nợ nhưng đến nay vẫn chưa trả hết nợ cho Quỹ tín dụng. Do đó Quỹ tín dụng nhận thấy anh Đ đã vi phạm Hợp đồng đã ký kết, vì vậy Quỹ tín dụng khởi kiện anh Đ ra Tòa án để thu hồi nợ.

Nay Quỹ tín dụng nhân dân M yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Vương Văn Đ phải có nghĩa vụ trả dứt nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân M với số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi phát sinh tạm tính từ ngày 25/12/2021 đến ngày 05/08/2024 là 106.635.000 đồng (trong đó nợ gốc là 78.342.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 15.969.000 đồng và lãi quá hạn là 12.324.000 đồng) và yêu cầu tính lãi phát sinh cho đến khi anh Đ trả dứt nợ với mức lãi suất quá hạn theo hợp đồng đã ký.

Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn giao nộp là: 01 (một) Bảng kê tính lãi vay ngày 30/11/2023; 01 (một) Bảng kê tính lãi vay ngày 05/8/2024; 01 (một) Hợp đồng tín dụng ngày 14/10/2020 (bản sao có chứng thực); 01 (một) Bảng theo dõi thực hiện hợp đồng tín dụng ngày 14/10/2020 (bản sao); 01 (một) Giấy đề nghị vay vốn 29/9/2020 (bản sao có chứng thực); 01 (một) Báo cáo thẩm định ngày 29/9/2020 (bản sao có chứng thực); 01 (một) Giấy cam kết ngày 20/7/2023 (bản sao); 01 (một) Hợp đồng liên kết ngày 29/9/2020 (bản sao có chứng thực); 01 (một) Phụ lục hợp đồng liên kết (bản sao chứng thực); 01 (một) Giấy phép hoạt động Quỹ tín dụng nhân dân (bản sao có chứng thực); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (bản sao chứng thực).

- Đối với bị đơn Vương Văn Đ: Dù được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, tại Thông báo đã thể hiện đầy đủ những tình tiết, sự kiện, tài liệu, yêu

cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhưng anh Đ không phản đối, không có văn bản trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình. Anh Đ còn vắng mặt không có lý do trong cả 02 phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp cho anh Đ, trong đó có ghi nhận về phạm vi và yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng tính đến ngày 09/5/2024, anh Đ còn nợ tiền vốn và tiền lãi là 103.892.000 đồng. Phiên tòa ngày 19/7/2024, anh Đ vẫn vắng mặt và không giao nộp tài liệu, chứng cứ, tiếp tục không phản đối yêu cầu khởi kiện cũng như tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa, tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề nêu quan điểm: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định chính xác quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng pháp luật; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn không chấp hành triệu tập của Tòa án là chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Do Hợp đồng hợp pháp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Vương Văn Đ phải thanh toán trả nguyên đơn số tiền vốn và lãi tính đến ngày 05/8/2024 là 106.635.000 đồng; quyết định về nghĩa vụ chịu án phí đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quỹ tín dụng nhân dân M yêu cầu anh Vương Văn Đ, cư trú tại nhà không số, ấp T, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng thanh toán tiền vốn vay và tiền lãi theo lãi suất tại Hợp đồng tín dụng với số tiền 106.635.000 đồng; bị đơn vay tiền sử dụng tiêu dùng cho cá nhân nên đây là giao dịch về dân sự. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Bị đơn Vương Văn Đ được triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Tại phiên tòa, nguyên đơn và Kiểm sát viên yêu cầu giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt anh Đ.

[3] Về nội dung giải quyết.

Căn cứ bản sao Hợp đồng tín dụng (BL 08), Giấy đề nghị vay vốn (BL 11), Bảng theo dõi thực hiện hợp đồng tín dụng (BL 09), Giấy cam kết (BL 13) và việc không phản đối của anh Đ; đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; có cơ sở kết luận vào ngày 14/10/2020, anh Vương Văn Đ đã giao kết Hợp đồng với Quỹ tín dụng nhân dân M để vay số tiền 100.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất 12%/năm, lãi quá hạn 150% lãi suất cho vay, mức lãi suất sẽ được điều chỉnh tăng hoặc giảm theo từng thời điểm. Thực hiện Hợp đồng vay này, Quỹ tín dụng đã giải ngân cho anh Đ theo như thỏa thuận.

[4] Xét Hợp đồng tín dụng số số 0320/20/HĐTD, ngày 14/10/2020, thì thấy:

[4.1] Theo Mục 3 của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Hợp tác xã (BL 04) và Giấy phép hoạt động (BL 05) có nội dung quy định Quỹ tín dụng nhân dân được cho vay đối với thành viên, trong đó có ông Đ đã được Quỹ tín dụng Mỹ Xuyên kết nạp thành viên, đồng thời Hợp đồng được ký phù hợp với Điều 49 của Luật các tổ chức tín dụng; về phía bị đơn là anh Đ đều không thuộc trường hợp quy định tại các điều 22, 23 và 24 của Bộ luật dân sự nên Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân M ký kết Hợp đồng trên với phía bị đơn là đảm bảo điều kiện chủ thể quy định tại Điều 16, Điều 19 và Điều 86 của Bộ luật dân sự. Các đương sự đều thừa nhận và không phản đối sự kiện đã giao kết Hợp đồng, cũng không có ý kiến về việc bị lừa dối, đe dọa hay cưỡng ép nên Hợp đồng đã ký là hoàn toàn tự nguyện. Mục đích sử dụng tiền vay nhằm tiêu dùng cá nhân là không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại khoản 16 Điều 4 của Luật Các tổ chức tín dụng. Hợp đồng còn chứa đựng đầy đủ điều khoản cơ bản về hạn mức tiền vay, lãi suất, thời hạn vay, phương thức thanh toán, cách tính lãi, điều chỉnh lãi suất cũng như quyền và nghĩa vụ của các bên phù hợp với quy định tại Điều 117, Khoản 5 Điều 466, Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự và Điều 91, Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng. Vì vậy, giữa nguyên đơn và bị đơn đang tồn tại quan hệ hợp đồng vay tài sản hợp pháp, có hiệu lực bắt buộc phải thi hành.

[4.2] Tuy nhiên, sau khi nhận tiền vay; anh Đ chỉ thanh toán được số tiền 34.639.000 đồng (trong đó số tiền gốc là 21.658.000 đồng và số tiền lãi là 12.981.000 đồng), thì không thanh toán cho Quỹ tín dụng như đã thỏa thuận trong Hợp đồng nên vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, bị đơn đã có lỗi, Quỹ tín dụng khởi kiện và tính tiền lãi đúng thỏa thuận tại Điều 5 và Điều 7 của Hợp đồng nên anh Đ

có nghĩa vụ phải trả nợ tiền vốn và lãi phát sinh từ ngày 25/12/2021 cho đến khi trả hết nợ vay.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV. Cụ thể, anh Đ phải chịu án phí là 5.331.750 đồng.

[6] Về quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 và khoản 2 Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 463, khoản 1 và khoản 5 Điều 466, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân M đối với bị đơn Vương Văn Đ, về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc anh Vương Văn Đ có nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân M số tiền 106.635.000 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng từ ngày 06/8/2024, cho đến khi trả hết nợ vay.

Trường hợp Quỹ tín dụng nhân dân M điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật, lãi suất mà bên vay phải trả cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng nhân dân M.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vương Văn Đ phải chịu 5.331.750 đồng (Năm triệu, ba trăm ba mươi một nghìn, bảy trăm năm mươi đồng). Quỹ tín dụng nhân dân M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.411.000 đồng (Hai triệu, bốn trăm mười một nghìn đồng), theo Biên

lai thu số 0002347 ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề.

3. Quyền kháng cáo bản án: Quý tín dụng nhân dân M có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án; riêng anh Vương Văn Đ, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ; đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng (P. KTNV&THA);
- Lưu HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thị Sa The